TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST- KDTM.	*Nho Quan, ngày 16 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147 , Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 342, 343, 355, 361, 362 , 369, 471, 474, 715 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 179 Luật Đất Đai 2013; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 81 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án .

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 8 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10 /TLST- KDTM ngày 27 tháng 8 năm 2018 .

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1 . Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N VN Địa chỉ: Số 2 LH, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền : Ông Dương Quốc H. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng N VN, huyện N, tỉnh NB. Địa chỉ: Phố P, Thị trấn N, huyện N, tỉnh NB

(Theo Giấy ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/06/2014 của chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng N VN)

- Bị đơn: Bà Đặng Thị V, sinh năm 1977

Trú tại: Phố B, Thị trấn N, huyện N, tỉnh NB.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đào Văn H .

Trú tại: Phố P, Thị trấn N, huyện N, tỉnh NB.

+ Ông Đào Văn H1 và bà Nguyễn Thị T.

Trú tại: Phố P, Thị trấn N, huyện N, tỉnh NB.

+ Ông Đào Văn S và bà Bùi Thị Th.

Trú tại: Thôn 2, xã P, huyện N, tỉnh NB.

+ Bà Đào Thị Cơ.

Trú tại: Thôn 2, xã P, huyện N, tỉnh NB.

+ Ông Nguyễn Ngọc Toàn.

Trú tại: Phố B, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

+ Bà Nguyễn Thị M và ông Bùi Văn C.

Trú tại: Phố B, Thị trấn N, huyện N, tỉnh NB

Bà C ủy quyền cho ông S; Bà M và ông C ủy quyền cho ông H; Ông H1, bà Th và ông T ủy quyền cho bà V. Các văn bản ủy quyền đều lập ngày 07/9/2018.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2 . 1 . Sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Bà Đặng Thị V phải thanh toán cho Ngân hàng N VN tổng số tiền tạm tính đến ngày 22/8/2018 (đối với khoản nợ lãi):

+ Nợ gốc: 1.080.000.000đ (Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng).

+ Số tiền lãi : 154.558.700đ (Một trăm năm mươi tư triệu năm trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm đồng).

Bà Đặng Thị V tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng N VN số tiền lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết: Hợp đồng tín dụng số 201600255/HĐTD ngày 20/01/2016, Hợp đồng tín dụng số 3305LAV-201602353/HĐTD ngày 31/8/2016, kể từ ngày 23/8/2018 đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp Bà Đặng Thị V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì bà V và tất cả những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp thuận để Ngân hàng N VN có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm nêu trên để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng N VN theo các hợp đồng :

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số:2882810152/HĐTC ngày 20/01/2016 với Agribank chi nhánh Nho Quan. Theo đó tài sản thế chấp gồm: 121 m2 đất ở tại đô thị,tại thửa 162, tờ bản đồ số 19 địa chỉ Phố Bắc Sơn TT Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 601474 do UBND huyện Nho Quan cấp ngày 20/11/2015 mang tên Đào Văn H và Đặng Thị V.

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số:288201163/HĐTC ngày 20/01/2016 với Agribank chi nhánh Nho Quan. Theo đó tài sản thế chấp gồm: 82 m2 đất ở tại đô thị,tại thửa 178,tờ bản đồ số 17 địa chỉ Phố Hòe Thị TT Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 601965 do UBND huyện Nho Quan cấp ngày 31/12/2015 mang tên Đào Văn H và Đặng Thị V.

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số:288201164/HĐTC ngày 20/01/2016 với Agribank chi nhánh Nho Quan. Theo đó tài sản thế chấp gồm: 165 m2 đất ở tại đô thị,tại thửa 98,tờ bản đồ số 8 địa chỉ Phố Bắc Sơn TT Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 913543 do UBND huyện Nho Quan cấp ngày 15/01/1992 mang tên Đào Văn H1.

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số :288102156/HĐTC ngày 10/02/2015,và phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số: 31816/PLHĐTC ngày 31/8/2016 với Agribank chi nhánh Nho Quan. Theo đó tài sản thế chấp gồm: 360 m2 đất ở, 520 m2 đất vườn tại nông thôn,tại thửa 880,tờ bản đồ số 31 địa chỉ thôn 2 xã Phú Sơn,huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất số E 0031725 do UBND huyện Nho Quan cấp ngày 15/11/1996 mang tên ông Đào Văn S, tài sản gắn liền với đất là 01 căn nhà xây mái bằng kiên cố diện tích 80 m2.

Để đảm bảo giá trị sử dụng nhà ở của bà Đào Thị C. Ngân hàng N VN không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với diện tích nhà đất của bà Đào Thị C là 270 m^2, gồm có: Đất đã làm nhà ở và công trình phụ, sân đã lát gạch trước nhà và ngõ đi .

Như vậy diện tích đất thế chấp của Đào Văn S, Ngân hàng N VN yêu cầu Tòa án xử lý giảm còn: 610 m^2,so với diện tích đất thế chấp (880 m2) tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Nho Quan cấp 15/11/1996. Có sơ đồ kèm theo văn bản này.

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số: 28831816 /HĐTC ngày 31/8/2016 với Agribank chi nhánh Nho Quan. Theo đó tài sản thế chấp gồm: 216 m2 đất ở,tại thửa số 94(30),tờ bản đồ số 08(11) địa chỉ Phố Bắc Sơn TT Nho Quan,huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 391027 do UBND huyện Nho Quan cấp ngày 16/9/2000 mang tên ông Nguyễn Ngọc T, tài sản gắn liền với đất là 01 căn nhà xây mái lợp ngói diện tích 50 m2.

Trong trường hợp số tiền phát mại, thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thì bà Đặng Thị V phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán khoản vay.

Về án phí kinh doanh thương mại: bà Đặng Thị V phải nộp toàn bộ theo quy định.

2 . 2. Về án phí kinh doanh thương mại: Bà Đặng Thị V phải nộp toàn bộ theo quy định của pháp luật là : **24.518.000** đồng (*hai mươi bốn triệu năm trăm mười tám nghìn đồng*).

Trả lại cho Chi nhánh Ngân hàng N VN huyện N, tỉnh NB số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.500.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: AA/2013/0000911 ngày 24/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TA tỉnh NB;
- Chi cục THADS huyện NQ
- VKSND huyện NQ
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp